

*

Số 333-QĐ/TCT

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
công nhận tốt nghiệp cho học viên lớp Trung cấp lý luận chính trị K4
(hệ tập trung), khoá học năm 2025

Căn cứ Quy định số 393-QĐ/TW, ngày 05/01/2026 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố;

Căn cứ Quy chế Đào tạo Trung cấp lý luận chính trị, ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

Căn cứ Biên bản xét công nhận tốt nghiệp lớp Trung cấp lý luận chính trị K1 và K4 (hệ tập trung), ngày 12/01/2026 của Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học,

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp cho 28 (hai mươi tám) học viên lớp Trung cấp lý luận chính trị K4 (hệ tập trung), khoá học năm 2025 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học viên tốt nghiệp được cấp bằng Trung cấp lý luận chính trị hệ tập trung theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, Trưởng phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu; chủ nhiệm lớp và các học viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Hiệu trưởng, các phó Hiệu trưởng,
- Như Điều 3,
- Viên chức, người lao động,
- Kế toán, thủ quỹ,
- Trang thông tin điện tử trường,
- Lưu Văn thư, lớp K4.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Sỹ Hùng

DANH SÁCH
công nhận tốt nghiệp cho học viên lớp Trung cấp lý luận chính trị K4
(hệ tập trung), khoá học năm 2025
(kèm theo Quyết định số 333-QĐ/TCT, ngày 13 tháng 01 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Tuyên Quang)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quê quán	Loại hình đào tạo	Xếp loại
1	Hoàng Thị	Chuyên	10/5/1994	Nữ	Xã Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
2	Châu Thu	Diệu	30/10/1998	Nữ	Xã Thượng Lâm, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
3	Hứa Quang	Dự	20/11/1993	Nam	Xã Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
4	Đặng Thị	Duyên	08/8/1995	Nữ	Phường An Tường, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
5	Lý Thị	Giang	25/5/1998	Nữ	Xã Hùng Lợi, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
6	Đặng Diệu	Hà	02/9/1995	Nữ	Xã Trung Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
7	Ma Khánh	Hạ	08/02/1997	Nữ	Xã Yên Lập, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
8	Nguyễn Tài	Hiển	30/10/1992	Nam	Xã Dương Hòa, Thành phố Hà Nội	Tập trung	Khá
9	Nông Quốc	Khánh	01/8/1996	Nam	Xã Thượng Lâm, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
10	Nguyễn Thị	Lệ	04/4/1992	Nữ	Xã Thiên Nhân, tỉnh Nghệ An	Tập trung	Khá
11	Hoàng Thùy	Linh	27/10/1999	Nữ	Xã Lục Hành, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
12	Phạm Thị	Mai	25/7/1994		Xã Tân Long, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Giỏi
13	Trần Đại	Nghĩa	02/9/1991		Phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Giỏi
14	Đinh Thị Bích	Nguyệt	20/8/1992	Nữ	Phường Mỹ Lâm, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quê quán	Loại hình đào tạo	Xếp loại
15	Hoàng Thị Nhi	06/5/1996		Xã Tân Mỹ, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
16	Ma Thị Hồng Nhung	15/02/1993	Nữ	Xã Tân Mỹ, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
17	Châu Thị Phục	24/9/1994	Nữ	Xã Trung Hà, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
18	Ma Thị Phượng	25/11/1992	Nữ	Xã Bình An, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
19	Đặng Thị Y Sao	04/4/1995	Nữ	Xã Tân Trào, Tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
20	Đầy Thanh Sơn	05/12/1991		Xã Sơn Thủy, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Giỏi
21	Bùi Quang Thận	05/01/1991	Nam	Xã Minh Thanh, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
22	Hoàng Tạ Thiện	12/10/1998	Nam	Xã Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
23	Chu Thị Thơ	26/3/1996	Nữ	Xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Tập trung	Khá
24	Vũ Diệu Thuần	21/8/1994	Nữ	Xã Phú Lương, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Giỏi
25	Hoàng Thị Tơ	01/11/1994	Nữ	Xã Hồng Thái, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
26	Ma Thế Truyền	04/9/1990	Nam	Tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
27	Đinh Thanh Tùng	05/12/1998	Nam	Xã Minh Thanh, tỉnh Tuyên Quang	Tập trung	Khá
28	Lê Mạnh Tùng	08/11/1993	Nam	Xã Cẩm Nhân, tỉnh Lào Cai	Tập trung	Khá

Danh sách: 28 học viên.